

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN ĐỊNH
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2023/HS-ST

Ngày 31 - 5 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Cúc.

Nghề nghiệp: Phó bí thư Huyện đoàn huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

2. Bà Hoàng Thị Thu.

Nghề nghiệp: Phó chủ tịch Hội phụ nữ Thị trấn B, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nương - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 5 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2023/TLST - HS ngày 07 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2023/QĐXXST - HS ngày 17 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Hoàng A**, sinh ngày 20 tháng 8 năm 2004 tại xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Đức L, sinh năm 1982 và bà: Hoàng Thị H, sinh năm 1982; Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai, chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 13/3/2023, bị Công an huyện Yên Định khởi tố về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” xảy ra vào ngày 27/11/2022.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/02/2023 tại nhà tạm giữ Công an huyện Yên Định. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Lê Chung K, sinh ngày 18/3/2007 (Có mặt)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Lê Văn Đ, sinh năm 1982 (Có mặt).

Đều ở tại địa chỉ: Khu phố B1, Thị trấn B, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Hoàng Thị H, sinh năm 1982 (Có mặt).

2. Anh Vũ Đình T, sinh năm 2004 (Có mặt).

Đều ở địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

3. Bà Bùi Thị N, sinh năm 1975 (Có mặt)

Địa chỉ: L, Thị trấn B, huyện Yên Định, Thanh Hóa.

4. Anh Hà Quốc Đ, sinh ngày 01/8/2007 (Có mặt).

Người đại diện hợp pháp của anh Đ: Bà Bùi Thị H, sinh năm 1983 (Có mặt).

Đều ở tại: Khu 2, Thị trấn B, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người làm chứng:* Anh Hoàng Văn M, sinh năm 2003 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Yên Định, Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 17/11/2022, Lê Hoàng A điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave anpha, màu cam (xe không lắp biển kiểm soát), ngồi sau là Hoàng Văn M, sinh năm 2003 ở thôn T, xã Đ, huyện Yên Định đi từ Thị trấn B, huyện Yên Định về xã Đ, huyện Yên Định. Khi đi đến đoạn đường tỉnh lộ 516C thuộc địa phận thôn Căng Lập, xã Định Bình, huyện Yên Định thì Hoàng A thấy Lê Chung K, sinh ngày 18/3/2007, ở Khu phố B1, Thị trấn B, huyện Yên Định và Hà Quốc Đ, sinh ngày 01/8/2007, ở Khu 2, Thị trấn B, huyện Yên Định đi cùng nhau trên một chiếc xe máy điện hướng ngược chiều. Khi thấy Đ và K nên Hoàng A gọi to “Đ quay lại đây anh bảo?”, K và Đ quay xe lại. K biết Hoàng A là người hay lấy điện thoại của người khác mang đi cầm cố nên đưa điện thoại nhãn hiệu VIVO V15 màu đỏ, có ốp bằng cao su màu đen, đã qua sử dụng của K cho Đ và bảo Đ giấu điện thoại vào trong người. Đ cầm điện thoại của K giấu vào trong cặp quần phía trước bụng. Hoàng A hỏi Đ: “Còn tiền không cho anh mấy chục đồ xăng? Đ trả lời: “Em còn hai chục đây này, lúc nãy em đưa cho K hai chục rồi”, Đ và K mỗi người lấy trong túi quần ra 20.000đ đưa cho Hoàng A. Hoàng A cầm tiền và bỏ vào trong túi quần rồi hỏi Đ và K: “Có điện thoại không đưa cho anh mượn?”, Đ, K trả lời: “Em không có”. Sau khi hỏi nhiều lần nhưng K, Đ đều nói không có điện thoại, Hoàng A dùng tay sờ, nắn túi quần, túi áo của Đ và K, sau đó mở cốp xe kiểm tra nhưng không thấy tài sản gì. Hoàng A tiếp tục kiểm tra người Đ lần nữa thì phát hiện chiếc điện thoại nhãn hiệu VIVO V15 màu đỏ Đ đang giấu ở cặp quần phía trước bụng. Hoàng A cầm lấy điện thoại và hỏi Đ: “Đây là điện thoại của ai?”, K nói: “Điện thoại của em”. Hoàng A nói “cho anh mượn vài hôm anh trả” nhưng K không đồng ý. Hoàng

A mở điện thoại thấy có cài mật khẩu nên yêu cầu Đ mở mật khẩu. Đ nói: “Anh hỏi K ấy”. K khi đó đang ngồi xổm ở gần một gốc cây bên đường, Hoàng A đến ngồi đối diện với K và nói: “Mở mật khẩu anh mượn”, K nói: “Em không cho”. Hoàng A quát to tiếng “Có đưa mật khẩu hay không?”, đồng thời trừng mắt lên lườm K, bàn tay phải nắm thành hình nắm đấm, thẳng lưng rướn người về phía trước mặt K. Đ thấy vậy thì nói K “thôi đọc mật khẩu cho anh ấy đi”. Lúc này do sợ hãi nên K đọc mật khẩu điện thoại cho Hoàng A. Hoàng A mở được mật khẩu rồi cầm điện thoại, sau đó lên xe mô tô bảo Mạnh “đi thôi”. K nói với Hoàng A: “Anh trả điện thoại cho em không về bố mẹ bới”, Hoàng A không nói gì, Mạnh điều khiển xe mô tô chở Hoàng A đi về hướng xã Đ, huyện Yên Định (BL số 51 – 54, 62 – 68, 76 – 82, 91 – 97).

Ngày 19/11/2022, khi đang chơi game tại quán Internet Bắp Gameming thì Hoàng A đưa chiếc điện thoại trên cho Vũ Đình T, sinh năm 2004, ở thôn T, xã Đ, huyện Yên Định, bảo Tú mang đi cầm cố lấy tiền chơi game (Hoàng A không nói cho Tú về nguồn gốc của chiếc điện thoại). Tú gặp người đàn ông tên Hoàng (không rõ họ tên, địa chỉ ở đâu, chỉ quen biết ngoài xã hội). Tú đưa điện thoại cho Hoàng giữ làm tin và vay số tiền 500.000đ, hẹn khi nào có tiền sẽ lấy lại chiếc điện thoại. Tú cầm tiền về đưa cho Hoàng A và đã sử dụng số tiền này để chơi game hết. Khoảng hai ngày sau đó, Hoàng A bảo Tú lấy lại điện thoại để mang đi cầm cố lấy thêm tiền. Tú gặp Hoàng và trả 500.000đ cho Hoàng để lấy lại chiếc điện thoại rồi mang đến cửa hàng điện thoại Ngà Lam của bà Bùi Thị N, sinh năm 1975, ở L, Thị trấn B, huyện Yên Định bán được số tiền là 1.300.000đ. Sau đó, Tú đưa tiền cho Hoàng A. Hoàng A đưa lại cho Tú 500.000đ để trừ vào tiền Tú lấy điện thoại từ Hoàng, số tiền còn lại Hoàng A sử dụng chơi game và tiêu xài hết (BL số 106 -111, 112 – 114).

Ngày 24/11/2022, gia đình của Lê Chung K đã đến Công an xã Định Bình, huyện Yên Định để trình báo sự việc. Ngày 10/12/2022, Lê Hoàng A cùng với bà Hoàng Thị H (là mẹ đẻ) đến cửa hàng điện thoại Ngà Lam để chuộc lại chiếc điện thoại. Tuy nhiên, bà Ngà đã bán cho khách (không biết họ tên, tuổi, địa chỉ ở đâu). Vì vậy, bà Hằng đã mua một chiếc điện thoại nhãn hiệu VIVO khác, có giá trị tương đương để trả lại cho K (BL số 117 – 120).

Kết quả định giá tài sản xác định, chiếc điện thoại của Lê Chung K tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 1.500.000đ, chiếc ốp điện thoại bằng cao su màu đen, đã qua sử dụng có giá 10.000đ. Tổng cộng là 1.510.000đ (BL số 126).

Kết quả xác minh về tài sản, thu nhập: Lê Hoàng A không có thu nhập và tài sản gì.

Quá trình điều tra, Lê Hoàng A đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của Hoàng A phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết quả định giá tài sản, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại đã nhận lại được tài sản có giá trị tương đương tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu Lê Hoàng A bồi thường gì thêm (BL số 86).

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKSYĐ ngày 07/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định đã truy tố Lê Hoàng A về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo Điểm c Khoản 2 Điều 170 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lê Hoàng A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Hoàng A phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm c Khoản 2 Điều 170, Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Hoàng A từ 03 năm 06 tháng đến 03 năm 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 15/02/2023. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về án phí: Thực hiện theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận: Bị cáo Lê Hoàng A thống nhất với quan điểm luận tội và không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Hoàng A. Bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Lê Hoàng A đã hoàn toàn thừa nhận: Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên ngày 17/11/2022, tại Thôn Căng Lập, xã Định Bình, huyện Yên Định, Lê Hoàng A đã thực hiện hành vi đe dọa sẽ dùng vũ lực, uy hiếp tinh thần của Lê Chung K, sinh ngày 18/3/2007 (15 tuổi 08 tháng), ở Khu phố B1, Thị trấn B, huyện Yên Định chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại của K nhãn hiệu VIVO V15 màu đỏ

trị giá 1.500.000đ và có ốp bằng cao su màu đen, đã qua sử dụng có giá 10.000đ. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 1.510.000đ.

Lời khai nhận của bị cáo Lê Hoàng A tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi cưỡng đoạt tài sản của Lê Hoàng A đã phạm vào tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Tại thời điểm Hoàng A thực hiện hành vi phạm tội, Lê Chung K mới 15 tuổi 08 tháng nên Hoàng A phải chịu tình tiết định khung là “phạm tội đối với người dưới 16 tuổi” theo quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 170 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định truy tố bị cáo theo tội danh trên, đề nghị HĐXX áp dụng điều luật là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Đây là vụ án cưỡng đoạt tài sản có tính chất rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Nhưng vì coi thường pháp luật, ăn chơi, cần tiền tiêu xài cá nhân nên đã thực hiện hành vi đe dọa sẽ dùng vũ lực để chiếm đoạt tài sản của Lê Chung K. Vì vậy, cần thiết phải lên mức án nghiêm khắc để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, đã tự nguyện khắc phục hậu quả; gia đình bị cáo có ông bà nội, ngoại được tặng thưởng huân huy chương kháng chiến; bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm s, b Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do vậy, căn cứ vào tính chất của vụ án, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, với tính chất của vụ án rất nghiêm trọng, phạm tội đối với người dưới 16 tuổi gây bức xúc trong quần chúng nhân dân; trong quá trình điều tra bị cáo còn bị Công an huyện Yên Định khởi tố về hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Vì vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo, tu dưỡng thành người công dân có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định, sống phụ thuộc gia đình, chưa có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Đối với việc bị cáo Lê Hoàng A có hành vi xin tiền của K và Đ, sau đó K và Đ mỗi người đưa cho bị cáo 20.000đ. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, K và Đ đều khai đó là sự tự nguyện của họ đưa cho bị cáo Hoàng A nên không xem xét xử lý là phù hợp.

Đối với anh Hoàng Văn M không tham gia vào việc cưỡng đoạt tài sản cùng với Hoàng A nên không xem xét trách nhiệm đối với Mạnh; anh Vũ Đình T, bà Bùi Thị N đều không biết là tài sản do Hoàng A phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý là phù hợp.

Đối với người tên “Hoàng”, sinh năm 2003, Tú khai không biết họ tên đầy đủ, địa chỉ cụ thể. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được “Hoàng” là ai, ở đâu nên không làm việc được.

Đối với việc Hoàng A có sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha, màu cam bạc để thực hiện hành vi phạm tội. Hoàng A khai đó là xe của anh Lê Văn Lực, sinh năm 2002, ở xã Định Hải, huyện Yên Định. Hoàng A mượn xe của anh Lực nói là đi về nhà và sau đó đã trả lại xe cho anh Lực. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra tiến hành xác minh nhưng không có công dân nào Lê Văn Lực như Hoàng A khai nên không có căn cứ để xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án, không thuộc trường hợp được miễn án phí nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm c Khoản 2 Điều 170, Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Hoàng A phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Lê Hoàng A 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 15/02/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Hoàng A phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người đại diện của anh Đ được quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Công an huyện Yên Định;
- Chi cục THADS huyện Yên Định;
- Bị cáo; Bị hại và người đại diện;
- Người có QLNVLQ và người đại diện;
- Lưu: hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoa

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoa